

Số: 37/2019/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 16 tháng 04 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2019/TLST - HNGĐ ngày 08/01/2019 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Tạ Thị T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

- **Bị đơn:** Anh Trần Văn S, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 BLTTDS; khoản 7, Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/03/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/04/2019 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị T và anh Trần Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Tạ Thị T và anh Trần Văn S xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Tạ Thị T và anh Trần Văn S thoả thuận: Anh Trần Văn S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Văn S, sinh ngày 30/4/2004 và cháu Trần Thị Thanh

H, sinh ngày 23/12/2006 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết. Chị Tạ Thị T có quyền đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Án phí:** Chị Tạ Thị T tự nguyện nhận nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000681 ngày 08/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Hoàn trả lại chị Tạ Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đó nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- UBND xã N
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý